

Cà Mau, ngày 30 tháng 01 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
QUY ĐỊNH TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, NỘI DUNG VÀ
MỨC HỖ TRỢ TỪ NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CHO CÁC DỰ ÁN SẢN
XUẤT SẢN PHẨM PHỤ TRỢ TRỰC TIẾP TRONG CÔNG NGHIỆP BÁN
DẪN VÀ DỰ ÁN SẢN XUẤT THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐƯỢC HỖ TRỢ MỘT
PHẦN HOẶC TOÀN BỘ KINH PHÍ ĐỂ SẢN XUẤT MẪU THỬ, MUA
CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP
LUẬT VỀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 06262/UBND-NC ngày 22/10/2025 về việc xây dựng dự thảo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức lấy ý kiến của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường; đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh tại Công văn số 4420/SKH-CN-CNSVT ngày 30/12/2025 để góp ý đối với dự thảo hồ sơ Nghị quyết nêu trên.

1. Tổng số cơ quan, đơn vị lấy ý kiến là 86 đơn vị; tổng số ý kiến nhận được bằng văn bản là 40 đơn vị và 46 đơn vị chưa gửi ý kiến góp.

2. Kết quả cụ thể như sau: có 03 đơn vị có ý kiến, 37 đơn vị thống nhất

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
a) Các đơn vị có ý kiến như sau			
Căn cứ ban hành	1. Sở Dân tộc và Tôn giáo	Đề nghị điều chỉnh cụm từ “ <i>Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí... về chuyển giao công nghệ</i> ” thành cụm từ “ <i>Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí... về chuyển giao công nghệ</i> ”.	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, giải trình như sau: Đối với căn cứ “ <i>Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí... về chuyển giao công nghệ</i> ” là đúng với tên dự thảo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 21/10/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân ban hành Danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết các luật, nghị định và thông tư, nên Sở Khoa học và Công nghệ xin giữ nguyên.
Điểm b khoản 2 Điều 6	2. Sở Tài chính	Đề nghị đơn vị điều chỉnh thành: Nội dung thực hiện: Lập Tờ trình đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Hội đồng theo quy định.	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, điều chỉnh và đã chỉnh sửa nội dung điểm b khoản 2 Điều 6 theo ý kiến góp ý của Sở Tài chính, bổ sung thêm cụm từ “... <i>theo quy định</i> ” và hoàn chỉnh lại nội dung tại điểm b khoản 2 Điều 6 như sau: “Nội dung thực hiện: Lập Tờ trình đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Hội đồng theo quy định”.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 8: “a) Sản xuất mẫu thử: Mức hỗ trợ 25% chi phí đầu tư dự án nhưng tối đa không quá 5 tỷ đồng/dự án. b) Mua công nghệ: Mức hỗ trợ 50% chi phí đầu tư dự án nhưng tối đa không quá 10 tỷ đồng /dự án. c) Đổi mới công nghệ: Mức hỗ trợ 25% chi phí đầu tư dự án nhưng tối đa không quá 5 tỷ đồng /dự án.”	2. Sở Tài chính	Đề nghị đơn vị thuyết minh thêm căn cứ xây dựng mức hỗ trợ nêu trên và dự kiến nguồn lực ngân sách phải hỗ trợ hàng năm; hỗ trợ giai đoạn từ khi Nghị quyết ban hành đến 31/12/2030.	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu ý kiến góp ý, nghiên cứu, rà soát và thuyết minh giải trình như sau: “Đây là dự thảo Nghị quyết đầu tiên của tỉnh về hỗ trợ các dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử được hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ kinh phí để sản xuất mẫu thử, mua công nghệ và đổi mới công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ”. Do đó, <i>mức hỗ trợ quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 7 được xây dựng trên cơ sở:</i> - Quy định tại khoản 6 Điều 40 Luật Công nghiệp công nghệ số cho phép địa phương ban hành chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với hoạt động sản xuất mẫu thử, mua công nghệ và đổi mới công nghệ; - Đặc thù của các dự án trong lĩnh vực công nghiệp bán dẫn và thiết bị điện tử có tổng mức đầu tư lớn, chi phí công nghệ cao, rủi ro lớn, do đó mức hỗ trợ được xác định theo tỷ lệ phần trăm chi phí đầu tư dự án, đồng thời quy định mức trần để bảo đảm an toàn ngân sách. - Căn cứ các văn bản quy định về công nghiệp công nghệ số, chưa có quy định cụ thể để làm căn cứ xây dựng mức hỗ trợ như dự thảo Nghị quyết. Đây là lĩnh

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			vực mới, các dự án được hỗ trợ theo dự thảo Nghị quyết là chưa từng được thực hiện ở Cà Mau và các tỉnh lân cận. Kinh phí đầu tư thực hiện dự án về công nghiệp công nghệ số là khá lớn. Tuy nhiên, Sở Khoa học và Công nghệ tham khảo, vận dụng quy định sau: <i>Theo khoản 1 Điều 14 Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; có quy định:</i> “Điều 14. Hỗ trợ tài chính xây dựng nhà máy đầu tiên để phục vụ nghiên cứu, đào tạo và sản xuất chip bán dẫn 1. Doanh nghiệp Việt Nam đầu tư xây dựng dự án nhà máy đầu tiên được lựa chọn để chế tạo chip quy mô nhỏ, công nghệ cao phục vụ nghiên cứu, đào tạo, thiết kế, chế tạo thử, kiểm chứng công nghệ và sản xuất chip bán dẫn chuyên dụng của Việt Nam theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ được hỗ trợ như sau: a) Hỗ trợ 30% tổng mức đầu tư dự án trực tiếp từ ngân sách trung ương trong trường hợp nhà máy nghiệm thu đưa vào sản xuất trước ngày 31 tháng 12

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			năm 2030. Tổng mức hỗ trợ không vượt quá 10.000 tỷ đồng; b) Trong thời gian chuẩn bị và thực hiện dự án, hằng năm được trích lập cao hơn 10% nhưng tối đa không quá 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp cho Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để bổ sung cho dự án. Tổng số tiền trích lập không vượt quá tổng mức đầu tư của dự án.”. <i>Về dự kiến nguồn lực ngân sách phải hỗ trợ hàng năm; hỗ trợ giai đoạn từ khi Nghị quyết ban hành đến 31/12/2030</i> đối với dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử được hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ kinh phí để sản xuất mẫu thử, mua công nghệ và đổi mới công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ. Dự kiến nguồn lực ngân sách tỉnh phải hỗ trợ mỗi năm là 20 tỷ đồng. Dự kiến nguồn lực ngân sách tỉnh phải hỗ trợ giai đoạn 2026 - 2030 là 100 tỷ đồng.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Tại khoản 2 Điều 8	2. Sở Tài chính	Đề nghị đơn vị bỏ cụm từ “khoản 2”	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, điều chỉnh.
a) Đối với dự thảo Nghị quyết	3. Sở Tư pháp	- Về hình thức ban hành, và bố cục của văn bản: Nghị quyết được xây dựng dưới hình thức Nghị quyết ban hành kèm theo quy định (Nghị quyết gồm 03 Điều, Quy định gồm 10 Điều được quy định tại 03 Chương. Tuy nhiên, nội dung tại dự thảo Quy định không nhiều, tên của Chương III “Nội dung và mức hỗ trợ” nhưng chỉ có 01 Điều (Điều 8) quy định về nội dung và mức hỗ trợ, các Điều còn lại (Điều 9, Điều 10) không phải “nội dung và mức hỗ trợ” nhưng được bố cục quy định tại Chương III là không phù hợp. Đồng thời, khoản 6 Điều 40 Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15 quy định “Hội	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, điều chỉnh: Bỏ các tiêu đề chương. Chỉ quy định theo Điều, khoản, điểm

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu hình thức ban hành và quy định bố cục của văn bản cho phù hợp, chặt chẽ	
	3. Sở Tư pháp	- Về căn cứ ban hành: + Rà soát, thực hiện theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. + Điều chỉnh quy định “được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15” thành “căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15”, đồng thời, xuống dòng đối với căn cứ này cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Phần III Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. + Bỏ “Căn cứ Nghị định số	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu ý kiến góp ý. - Điều chỉnh quy định “được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15” thành “căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15”, đồng thời, xuống dòng đối với căn cứ này cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Phần III Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. - Bỏ “Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật”.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật” vì không cần thiết.	
	3. Sở Tư pháp	- Về nơi nhận: Thực hiện theo quy định tại khoản 8 phần II Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Điều chỉnh nơi nhận “(Cục kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành)” thành “(Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật)” cho phù hợp	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, điều chỉnh
b) Đối với dự thảo Quy định	3. Sở Tư pháp	- Điều 1: + Đề nghị nghiên cứu quy định tại Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, để quy định phạm vi điều chỉnh cho phù hợp, cần thể hiện rõ quy định chi tiết điều, khoản nào? khi có điều, khoản giao quy định chi tiết.	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, điều chỉnh

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		+ Đề nghị nghiên cứu sự phù hợp của cụm từ “Nghị quyết này quy định” vì nội dung này đang nằm ở “Quy định” không nằm ở “Nghị quyết”.	
	3. Sở Tư pháp	- Điều 2: Cần nghiên cứu, quy định theo từng nhóm đối tượng gồm: nhóm các cơ quan quản lý nhà nước; nhóm đối tượng chịu tác động trực tiếp và nhóm các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, cho chặt chẽ.	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, điều chỉnh
	3. Sở Tư pháp	Khoản 3 Điều 3: Nghiên cứu sự phù hợp của quy định “Các dự án đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo các chính sách khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này” được đặt tại quy định về “Nguyên tắc chung”, tuy nhiên, nội dung này quy định “không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này”, do đó, cơ quan soạn thảo cần đặt nội dung này tại vị trí phù hợp trong văn	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, điều chỉnh nội dung dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Sở Tư pháp.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		bản.	
	3. Sở Tư pháp	- Đề nghị cơ quan soạn thảo “đưa ra cơ sở cụ thể cho từng quy định từ Điều 4 đến Điều 8”, để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.	Đối với việc đưa ra cơ sở cụ thể cho từng quy định từ Điều 4 đến Điều 7, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo như sau: Căn cứ các văn bản quy định về công nghiệp công nghệ số và quy định của pháp luật có liên quan, chưa có nội dung quy định cụ thể từ Điều 4 đến Điều 8. Đây là lĩnh vực mới, các dự án được hỗ trợ theo dự thảo Nghị quyết là chưa từng được thực hiện ở Cà Mau và các tỉnh lân cận. Tuy nhiên, Sở Khoa học và Công nghệ tham khảo, vận dụng quy định; đồng thời, căn cứ nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế địa phương để tham mưu xây dựng quy định trong Nghị quyết.
	3. Sở Tư pháp	Điều 4: Đề nghị đưa ra cơ sở cụ thể cho từng quy định tại Điều này để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định, đồng thời, nghiên cứu quy định khoản 2 cho dễ hiểu, dễ áp dụng, logic và thống nhất với quy định tại khoản 1, cũng như phù hợp với tên Điều.	Cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình như sau: <i>Theo Khoản 1 Điều 25 Nghị định số 88/2025/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; có quy định:</i> “Điều 25. Tiêu chí, nguyên tắc lựa chọn doanh

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nghiệp Việt Nam đầu tư xây dựng nhà máy đầu tiên chế tạo chip bán dẫn quy mô nhỏ, công nghệ cao phục vụ nghiên cứu, đào tạo, thiết kế, chế tạo thử, kiểm chứng công nghệ và sản xuất chip bán dẫn chuyên dụng của Việt Nam 1. Tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm của doanh nghiệp Việt Nam: a) Được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam; b) Đã tham gia vào lĩnh vực nghiên cứu, thiết kế, sản xuất chip bán dẫn; c) Có vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp trên báo cáo tài chính trong năm gần nhất nộp hồ sơ đáp ứng ít nhất 50% tổng mức đầu tư của dự án.”
	3. Sở Tư pháp	Điều 5: Đề nghị đưa ra cơ sở cụ thể cho từng quy định tại Điều này để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, giải trình: Hiện nay, chưa có văn bản quy định cụ thể vấn đề này. Tuy nhiên, căn cứ nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế địa phương, Sở tham mưu đưa vào nội dung quy định “Điều kiện hỗ trợ”. Doanh nghiệp được xem xét hỗ trợ khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết là phù hợp với quy định của pháp luật có

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			liên quan. Nhất là doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chí tại Điều 4 Quy định này, có văn bản đề nghị được hỗ trợ dự án, gửi cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời, có cam kết sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ theo quy định, thực hiện đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng dự án.
	3. Sở Tư pháp	- Điều 6 và Điều 7: + Đề nghị đưa ra cơ sở cụ thể cho từng quy định tại các Điều này để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định. + Tên Điều: Cụm từ “Trình tự, thủ tục” tại Điều 6, trong đó đã bao gồm nội dung “hồ sơ” tại Điều 6, do đó, cần nghiên cứu lồng ghép nội dung của Điều 7 vào Điều 6 cho chặt chẽ. Đồng thời, đưa nội dung tại Điều 7 “Hồ sơ đề nghị” lên đặt tại vị trí trên nội dung “Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ” cho phù hợp.	Cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình như sau: 3. Về cơ sở để quy định “Điều 6. Hồ sơ, trình tự, thủ tục xét duyệt hỗ trợ” Hiện nay, chưa có văn bản quy định cụ thể vấn đề này. Tuy nhiên, căn cứ nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế địa phương, Sở đưa vào nội dung quy định “Điều kiện hỗ trợ”. 4. Về cơ sở cụ thể cho quy định “Điều 7. Nội dung và mức hỗ trợ” <i>Theo khoản 1 Điều 14 Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; có quy định:</i> “Điều 14. Hỗ trợ tài chính xây dựng nhà máy đầu tiên để phục vụ nghiên cứu, đào tạo và sản xuất

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chip bán dẫn 1. Doanh nghiệp Việt Nam đầu tư xây dựng dự án nhà máy đầu tiên được lựa chọn để chế tạo chip quy mô nhỏ, công nghệ cao phục vụ nghiên cứu, đào tạo, thiết kế, chế tạo thử, kiểm chứng công nghệ và sản xuất chip bán dẫn chuyên dụng của Việt Nam theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ được hỗ trợ như sau: a) Hỗ trợ 30% tổng mức đầu tư dự án trực tiếp từ ngân sách trung ương trong trường hợp nhà máy nghiệm thu đưa vào sản xuất trước ngày 31 tháng 12 năm 2030. Tổng mức hỗ trợ không vượt quá 10.000 tỷ đồng; b) Trong thời gian chuẩn bị và thực hiện dự án, hằng năm được trích lập cao hơn 10% nhưng tối đa không quá 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp cho Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để bổ sung cho dự án. Tổng số tiền trích lập không vượt quá tổng mức đầu tư của dự án.”
	3. Sở Tư pháp	- Chương III: Quy định “Nội dung và Mức hỗ trợ” tuy nhiên, chỉ có Điều 8 quy định nội dung phù hợp với tên Chương, còn lại Điều 9 và Điều 10 không thuộc nội dung	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, điều chỉnh

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quy định của Chương. Do đó, cơ quan soạn thảo cần bố cục lại nội dung của các Điều trong Chương này cho phù hợp.	
	3. Sở Tư pháp	Điều 8: + Khoản 1: Đề nghị nghiên cứu, quy định cần thể hiện rõ “nội dung và mức hỗ trợ” cho thống nhất với tên Điều. + Khoản 2: Đề nghị nghiên cứu sự phù hợp của quy định “Nguồn kinh phí hỗ trợ cho các nội dung quy định tại ... khoản 2 tại Điều này”, để quy định cho phù hợp, vì “khoản 2 tại Điều này” không quy định nội dung và mức hỗ trợ. Đồng thời, bỏ một từ “tại” tại quy định “tại ... khoản 2 tại Điều này” để tránh lặp lại nhiều từ trong cùng một quy định, cho chặt chẽ.	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, điều chỉnh
	3. Sở Tư pháp	Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo xác định nội dung dự thảo Quy định có quy định thủ tục hành chính theo Nghị định số	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, bổ sung

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính được sửa đổi bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính hay không. Trường hợp có quy định thủ tục hành chính thì thực hiện đánh giá tác động theo Biểu mẫu số 01/ĐGTD-BHM Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời, bổ sung Bản đánh giá thủ tục hành chính vào hồ sơ xây dựng cho phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 26 Điều 1 Nghị định số	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		187/2025/NĐ CP.	
c) Đối với các dự thảo Phụ lục	3. Sở Tư pháp	- Đề nghị cơ quan soạn thảo đưa ra cơ sở quy định từng Phụ lục, để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định. - Tại tên gọi của các Phụ lục quy định “(Ban hành kèm theo Nghị quyết số .../2026/NQ-HĐND...)”, tuy nhiên, tại Điều 7 quy định Phụ lục “ban hành kèm theo Quy định này”, như vậy, là quy định không thống nhất trong văn bản, do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, quy định cho thống nhất.	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, giải trình: Hiện nay, chưa có văn bản quy định cụ thể vấn đề này. Tuy nhiên, căn cứ nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế địa phương, Sở đưa vô nội dung Phụ lục chi tiết nội dung cho quy định khoản 1 Điều 6 Nghị quyết “1. Hồ sơ đề nghị a) Văn bản đề nghị xác nhận dự án thuộc đối tượng hỗ trợ theo Phụ lục I ban hành kèm theo Quy định này. b) Văn bản đề nghị hỗ trợ theo Phụ lục II ban hành kèm theo Quy định này. c) Tài liệu, hồ sơ, chứng từ chứng minh tổ chức/doanh nghiệp đáp ứng tiêu chí và điều kiện hỗ trợ theo Phụ lục III ban hành kèm theo Quy định này.”
d) Đối với dự thảo Tờ trình	3. Sở Tư pháp	- Tại khoản 1.2 Mục I: Bổ sung “Công văn số 06262/UBND-NC ngày 22 tháng 10 năm 2025 về việc xây dựng dự thảo các Nghị	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, điều chỉnh

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh” vào cơ sở pháp lý để thể hiện sự cần thiết ban hành văn bản, cho chặt chẽ. - Tại Mục IV: Đề nghị điều chỉnh “Bố cục và nội dung” của văn bản cho thống nhất với dự thảo Nghị quyết; dự thảo Quy định; các Phụ lục kèm theo, sau khi được điều chỉnh. - Tại Mục VI: Cơ quan soạn thảo cần dự kiến điều kiện về tài chính, nguồn lực (đủ hay không đủ) cho việc thi hành và triển khai thực hiện Quyết định trong thực tế.	
đ) Bản thuyết minh	3. Sở Tư pháp	Đề nghị thực hiện theo Mẫu số 12 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, đồng thời, thể hiện rõ nội dung tại các cột theo Mẫu quy định.	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, điều chỉnh
b) Các đơn vị thống nhất ý kiến (37 đơn vị)			
Các đơn vị có ý kiến góp ý (03): Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Tài chính, Sở Tư pháp.			

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Các đơn vị thống nhất cấp tỉnh (07): Sở Nội vụ, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Thanh tra tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Quản lý Dự án công trình nông nghiệp, Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau. Các đơn vị thống nhất cấp xã, phường (30): xã Biển Bạch, xã Khánh Bình, xã Vĩnh Lộc, xã Phú Mỹ, xã Ninh Quới, xã Phú Tân, xã Tạ An Khương, xã Khánh Hưng, xã Nguyễn Phích, xã Vĩnh Thanh, xã Hưng Mỹ, xã Quách phẩm, xã Hưng Hội, xã Khánh An, xã Cái Đoi Vàm, xã Long Điền, xã Thới Bình, xã Vĩnh Phước, xã Đá Bạc, xã Định Thành, xã Khánh Lâm, xã Ninh Thạnh Lợi, xã Vĩnh Hậu, xã Đất Mới, xã Trần Văn Thời, xã Vĩnh Hậu, xã Vĩnh Trạch, xã Tam Giang, xã Hồ Thị Kỷ, phường Láng Tròn. Còn lại các đơn vị không gửi văn bản ý kiến: 46 đơn vị.			